



Vì ch& James xuýt xoa, ông nào gi&ng Harrison kinh kh&ng. Anh gi&t t&m hình ngó k&. Ảnh m&t th&ng, t& tin và thành th&t, c&ng thêm n& c& i n&a mi&ng ng&ng ng&p. Qu&, h&n y h&t Harrison Ford trong phim K& Tr&n Ch&y.

Hai tháng sau, anh th&t nghi&p. Hãng máy bay sa th&i hàng ngàn công nhân vì h&t h&p đ&ng. Đám th& m&t vi&c túa ra đi th& th&i v&n kh&p n&i. Anh cũng g&i đ&n qua các hãng Lockheed, Mc Donnell Douglas, Boeing & Florida, Texas, St. Louis, Cali. Th& có đi mà ch&ng th&y v&. V& than, th& ráp máy bay sao gi&ng dân Mông C&, rày đây mai đó. Anh b&i r&i, ch& đáp b&ng ti&ng th& dài.

Cu&i tháng ba, m&t chi&c tàu ch& đ&u h&ng “xon trong v&nh Prince William Sound đ&ng băng s&n b& b&. M& i m&t tri&u t&n đ&u tràn lan trên m&t bi&n. M&i ngày ng& i ta nh&t đ&c hàng ngàn xác sinh v&t trôi d&t vào b&. Ngành đánh cá b& thi&t h&i n&ng. Trong lúc ai n&y đang h&ng lên Alaska đ& nghe ngóng thì James tr& v&. H&n r& anh lên đó. H& tr& l&ng cao và đang c&n r&t nhi&u công nhân làm s&ch b& bi&n tr&c khi đông đ&n. Anh nhìn lên ti vi, chăm chú xem nh&ng ng& i m&c đ&ng ph&c vàng, đ&ng trên bãi bi&n chúi t&ng c&c đá. Ngoài xa, băng s&n trôi l&nh b&nh gi&ng nh&ng m&m núi ngoi đ&u lên m&t n&c. B&ng đ&ng, anh b&t rừng mình, co ro nh& ng& i đi trên tuyết. James thuy&t ph&c, tr&i s&p sang xuân không l&nh l&m đâu, hay c& lên đó làm đ& dành m&t th&i gian l&i tr& v&, còn h&n n&m đây ngóng vi&c. Ch&t h&n h& gi&ng, gi&ng nh& n&n n&. “Tin tao đi, khi ng& i ta ch&u đ&ng đ&c b&t c& cái gì gi&i h&n ng& i khác, h& s& thành công h&n thiên h&.”? Th&y anh ng&n ng&, h&n b&i thêm cú ch&t. “”, b& m&y t&ng Mike Tyson tr& thành vô đ&ch nh& vào qu& đ&m ? Không l& qu& đ&m c&a nh&ng th&ng thua không làm ng& i ta ch&t đ&c à?”? R&i h&n r&n r&, “Tr&i đ&t &i, th&ng vô đ&ch th&c ch&t ch& là cái th&ng ch&u đòn gi&i nh&t thôi.”? Cu&i cùng v& n& anh g&t, nh&ng h&a thông m&t câu, “Đ& tao h&i

vũ đã.”

Tại đó, lúc vui anh dìm ý. Chả nghe hết chuyện, vũ đã gào, “Có việc, sao không nhá? Đi, cùng trêu cuội đi t, chả nào cũng đi, còn hân hân có ngày đi ra đường.”

James đón anh đến Valdez, thành phố nhỏ quay mặt ra biển, sau lưng núi tuyết trắng phủ trùm. Sinh hoạt chính của Valdez là vận chuyển dầu hỏa. Nhìn từ trên cao, những thùng sắt khổng lồ sơn màu nổi bật như những đống đống dầu trắng miên man, rồi chia ra thành nhiều nhánh trong vịnh. Những phà Valdez đến gần. Giao thông chính tập trung ở các cảng. Canoes, và các loại thuyền phi công nhiều như trong các bãi dầu xe. Riêng các tàu dầu lớn nằm ngoài cửa vịnh.

James là người bắt thiếp. Hôn chế xấp xỉ mọi kẻ mới quen rất thân tình. Một ngày sau, anh bắt đầu nhìn việc. Chả làm chính là cái bãi biển anh đã từng xem trong tivi. Trong lúc nhiều người kéo những đống đống to đống hút dầu loang trên biển vào những tankers lớn, nhóm anh đi dọc bờ, nhặt xác các loài chim, cá. Con chết, đánh số rồi cho vào túi nylon. Con sống dính dây dầu, đem đi thả thả ra cửa biển, xong chuyển qua trung tâm cứu chữa. Hình như chả có con nào đem đi vứt vứt cái trung tâm này.

Chả vài ngày, anh quen việc. Cái khó là khi thả con vật trở về mọi chuyện kính thu hình của nhóm phóng viên. Một tay lạnh lạnh như tảng băng cũng đâm ra lạnh lạnh.

James không làm việc đó, những thanh thoát hay ghé thăm. Giữ nghề, thấy anh còn đi tìm xác mấy con chim liêng vô thùng, hân la làng, đem xách c, ném chân và quăng xác chim. Những ta không cần anh siêng, chả cần anh thả ra biển những yêu loài vật. Cốt sao cho mọi người thấy hãng dầu cũng biết bảo vệ môi sinh không thua công quan Greenpeace. James thì khác, công quan này, ngành đánh cá, và thợ dân đang xúm nhau kêu “xon. Nếu hãng thua, chính hân cũng bắt nghỉ.”

Cuối cùng, “xon” những kẻ. James báo tin mừng lúc anh sắp mất hứng. Hân níu kéo, đem vũ, đây khỉ việc. Alaska là chảnh vàng trôi trên sông.

Những ngày nghề, anh theo James đến Anchorage, thành phố lớn nhất tiểu bang. Mùa hè, trêu

xanh mát. Ngồi ở đây cả phòng đua nhau mua quần short, chày bóng da hè. Khách ru rú trong chiếc áo ấm dài tay. Anh ngồi nhiên thây, có rất nhiều người Á Châu sống ở đây. James báo, đồng lõa, họ là người bán thuốc Aleuts, thu mua kimono sống rất rẻ ở Bắc Cực và ven biển Alaska. Giá cả thật rẻ, người Nga chỉ mua một và gửi tặng họ người bán thuốc Aleuts. Sau này, thây mua toàn bằng giá, họ bán lại cho Mỹ với giá gấp 2 cents mua.

Anchorage nằm sâu trong vịnh Cook Inlet. Đầu mũi cảng có tượng James Cook, một Captain Anh tìm thây đây đầu tiên vào năm 1778, trước Nga. Ven vịnh, có nhiều hãng xe, nhất là hãng cá heo. Ngoài xa, tàu bè tiếp nối đuôi nhau vào bến. James báo, đó là những tàu mang cá ven bán lại cho hãng. Đa số người Aleuts sống bằng nghề chài, họ không ưa nghề người tìm kiếm khác. Khi lên phía bắc thành phố, anh thấy một nhà thờ cổ kính Nga. Nóc hình chữ hành, vòm gác treo ba chuông lớn. Đồng sau là nghĩa địa của người Athabaskan. Những ngôi mộ vuông vắn như chuồng bò trâu, bên ngoài sơn phết rất đẹp trông rất vui mắt. Quanh đó là nông trại. Anh kinh ngạc nhìn những bông cải to hơn quả dưa hấu. Hình như những hạt giống qua đông mùa tuyết đầu xuân họ nhận được bình thường.

Cuối tháng sáu, ngày rất dài. Một trại thoáng chốc lớn, rồi hiện ra sau ngọn Denali. Thây dân gọi, đó là “căn nhà của thái dương?”. Đỉnh núi trắng xóa, sáng lóa trong mây. Phía trước, tuyết vẫn còn dày đặc. Nhiều người thích lên đây trượt tuyết vào mùa hè.

Sau cùng, James ghé vào Portage Glacier xem băng sơn. Họ làm tuyết bằng một kêu răng rắc, rồi sụp xuống tan tành. Khối và bãi băng tung tóe văng cả bên này bãi. Anh ngồi nhiên, chờ đợi lớp này thì lớp khác, sao băng vẫn chưa hết. James nói, một lớp băng đóng theo đường khác nhau, nên khi tan cũng theo từng lớp. Núi như những băng dày, chưa thì lớp cuội thì mùa đông lại đến. Thốt ra, những người xa này cũng chưa thấy được cái núi thật.

Khi về, thây hoa Forget Me Not mua tím nhạt mua tràn ngập, anh đồng ý đi thăm trại. “Mùa hè ở đây thật tuyệt.”? Nghe vậy, anh phán, “Tuyệt cái gì? Ở đây chỉ có hai mùa: tuyết rơi và tuyết không rơi.”

Người ở đây cả phòng quen gọi Prudhoe là thành phố. Thốt ra, nó là cái vịnh của Bắc Alaska nằm với Bắc Băng Dương. Năm 1968, người ta khám phá dầu ở lớp tuyết trại một thùng vàng đen. Gần một năm sau, James là một trong những nhân viên đầu tiên đến khánh thành giếng dầu số một. Sau vài năm, họ trở thành trại ban đầu hành công nhân. Khi mãi học xong, James kéo anh lên chơi họ làm việc. Prudhoe, nơi mùa đông đường như tuyết tám mươi độ âm, nửa năm không có một trại, vậy nghe đã khiến anh rút chân lên ghế. Họ nói gù nói, những người

đi u ki&#223;n làm vi&#223;c r&#223;t t&#223;t. L&#223;ng g&#223;p ba hi&#223;n t&#223;i, tu&#223;n làm tu&#223;n ngh&#223;, nh&#223;a , đi&#223;n n&#223;c s&#223;i đ&#223;u do h&#223;ng đ&#223;i th&#223;. L&#223;t sau, th&#223;y anh v&#223;n làm th&#223;nh, h&#223;n đ&#223;m gi&#223;n. “”, lúc tr&#223;c, m&#223;y c&#223; bi&#223;t cu&#223;c s&#223;ng x&#223;n! ày ra sao đ&#223;u, mà đ&#223;m l&#223;i n&#223;a v&#223;ng tr&#223;i đ&#223;t t&#223;i đ&#223;y? Gi&#223;, t&#223; đ&#223;y đ&#223;n đ&#223; ch&#223; m&#223;y tr&#223;m đ&#223;m, l&#223;i ch&#223;u n&#223;m b&#223;p d&#223;i m&#223;t ch&#223;?”? H&#223;n l&#223;c đ&#223;u, ch&#223;, “Đ&#223;ng là đ&#223; g&#223;a ch&#223;t.”? X&#223;ng, ph&#223;i đ&#223;t đ&#223;ng đ&#223;y. C&#223;ng may, khi anh ch&#223;y ra g&#223;i, xe James ch&#223;a n&#223; máy.

M&#223;i th&#223;ng chín, tr&#223;i mù, &#223;m và th&#223;p. M&#223;y đ&#223;c, ng&#223;m h&#223;i s&#223;ng. Bu&#223;i s&#223;m, tuy&#223;t l&#223;c đ&#223;c r&#223;i, đ&#223;n tr&#223;a tan ch&#223; v&#223;a &#223;t m&#223;t đ&#223;ng. James đ&#223;n đ&#223;n anh b&#223;ng chi&#223;c máy bay nh&#223;, lo&#223;i b&#223;n ch&#223;ng&#223;i. H&#223;n vui v&#223; b&#223;o, Alaska giàu có nh&#223;ng đ&#223;ng s&#223;ng nh&#223;u n&#223;n, ch&#223; ch&#223;y trong m&#223;y th&#223;ng h&#223;. Nhi&#223;u ph&#223;, huy&#223;n hoang vu n&#223;n giao th&#223;ng ch&#223;nh nh&#223; máy bay. Ch&#223;a có n&#223;i n&#223;o nhi&#223;u phi tr&#223;ng nh&#223; &#223; đ&#223;y. Đ&#223;c bi&#223;t, có th&#223; g&#223;i máy bay nh&#223; g&#223;i taxi trong th&#223;nh ph&#223;. Nh&#223;ng ng&#223;i lái airtaxi, h&#223; g&#223;i là bush pilot.

Ng&#223;c h&#223;ng b&#223;c, máy bay l&#223;n không cao l&#223;m. Đ&#223;ng nh&#223; h&#223;n th&#223;ch l&#223;ng qua l&#223;i gi&#223;a nh&#223;ng vách đá m&#223;u lam. Đ&#223;ng núi tr&#223;ng x&#223;a, m&#223;u tuy&#223;t nh&#223;u trong mây. L&#223;ng ch&#223;ng gi&#223;a tri&#223;n đ&#223;c, th&#223;nh tho&#223;ng có b&#223;y s&#223;n đ&#223;ng n&#223;m ngh&#223;. James b&#223;o, lo&#223;i đ&#223; núi khôn l&#223;m, chúng th&#223;ng ăn r&#223;u &#223; nh&#223;ng h&#223;c đá cheo leo, n&#223;i sói không bao gi&#223; theo đ&#223;c.

Qua kh&#223;i Fairbanks m&#223;t đ&#223;i, bên đ&#223;i là sông Yukon. Lòng sông r&#223;ng, tr&#223;ng và tho&#223;ng. Xa xa, vài căn nhà tr&#223; tr&#223;i ven b&#223;. Anh ng&#223;c nhi&#223;n, sao có ng&#223;i l&#223;i ch&#223;u s&#223;ng n&#223;i hoang đ&#223;, bi&#223;t l&#223;p v&#223;i đ&#223;i. James đ&#223;n, giao thi&#223;p v&#223;i h&#223; ph&#223;i c&#223;n th&#223;n. Đ&#223; là nh&#223;ng t&#223;i ph&#223;m, sau khi m&#223;n tù không ki&#223;m s&#223;ng đ&#223;c trong th&#223;nh ph&#223;. H&#223; b&#223;t cá, săn thú&#223; đ&#223;i s&#223;ng đ&#223;n gi&#223;n. James bay s&#223; xu&#223;ng th&#223;p, ch&#223; anh xem m&#223;t cái quay gió đ&#223;t mé sông. Và nói, v&#223;i th&#223; l&#223; này h&#223; cũng có th&#223; ki&#223;m n&#223;m, sáu ch&#223;c cân cá m&#223;t ngày. L&#223;n phía th&#223;ng ngu&#223;n, c&#223; m&#223;i đ&#223;u xu&#223;n, cá h&#223;i đ&#223;a nh&#223;u b&#223;i ng&#223;c đ&#223;ng đ&#223; tr&#223;ng, l&#223; g&#223;u kéo b&#223;y l&#223;n g&#223;nh há mi&#223;ng ch&#223; nh&#223;ng con cá nh&#223;y s&#223;ng, h&#223;t nh&#223; m&#223;y th&#223;ng n&#223;m ch&#223; sung r&#223;ng. Anh ch&#223;t hi&#223;u, thì ra h&#223;n nói vàng trôi trên sông là v&#223;y.

James l&#223;n cao khi bay qua m&#223;t khu r&#223;ng r&#223;m. Kh&#223;i h&#223;u đ&#223;t nhi&#223;n xu&#223;ng th&#223;p. Nhìn b&#223;n đ&#223;, ch&#223;nh là r&#223;ng taiga. Th&#223;t ra, đ&#223;y là lo&#223;i r&#223;ng t&#223;ng bách, lá nh&#223; và tr&#223;n nh&#223; cây kim, đ&#223; gi&#223; tuy&#223;t. Cánh r&#223;ng đ&#223;y, b&#223;ng qua nhi&#223;u n&#223;c, làm th&#223;nh vòng đ&#223;i B&#223;c C&#223;c. Nó ví nh&#223; cánh c&#223;a, ch&#223;n h&#223;i l&#223;nh tràn xu&#223;ng mi&#223;n nam. Ven r&#223;ng, có vài làng nh&#223;, nh&#223;a ch&#223; đ&#223;m căn. Mùa l&#223;nh không ng&#223;i. Ch&#223; nh&#223;n ch&#223; đ&#223;n vào đ&#223;p h&#223; đ&#223; bán đ&#223; k&#223; ni&#223;m cho các tay đi săn và dân thám hi&#223;m.

V&#223;a qua kh&#223;i r&#223;ng, m&#223;i x&#223; tr&#223;a tr&#223;i đ&#223; ch&#223;ng v&#223;ng. Đ&#223;i đ&#223;t, tuy&#223;t tr&#223;ng m&#223;t l&#223;p m&#223;ng, l&#223; nh&#223;ng c&#223;ng c&#223; l&#223; th&#223; cao ch&#223;a quá g&#223;i. Đ&#223;ng xa, th&#223;p tho&#223;ng trên gi&#223;n khoan m&#223;t ng&#223;n đ&#223;c to c&#223; đ&#223;c th&#223; v&#223;n cháy b&#223;p bùng trên cao. Bên đ&#223;i nh&#223;ng ánh đ&#223;n đi&#223;n gi&#223;ng đ&#223;y nh&#223;p nh&#223;y.

Prudhoe, thành phố không có đường sá, cây cối, không có ai ngoài đám công nhân hằng ngày. Nhà là năm dãy lán nhỏ năm cánh sao ăn thông với giàn giăng chính. Những người công nhân công và đi làm cùng trong những dãy nhà này.

James học cánh. Họn chuyển quanh để hăm thẳng, rồi vòng ra mé sau. Trên bãi tuyết, rải rác vài căn nhà lều để ngủ như lều mobilehomes dựng trên những sàn gỗ. Có nhiều sàn trống, trông như sân khu thiên. Đây cũng là khu nhà của hãng, ưu tiên cho những công nhân và người mua sản phẩm. James mua của, giúp anh khuôn để. Xong, họn chuyển với mọi thứ tình, rồi kiêu. Sắp xếp hàng lâu, anh bắt đầu thu mua. Với phòng trong chuyển ra la, nhà đêm sao của người. Anh nhìn ra cửa sổ, trời trông như mọi khi.

Đêm qua có mưa tuyết. Với thực địa, với ghé mắt sát cửa sổ xem trời đất. Cửa nhìn được gì, đã kinh hoàng hết to. Bên ngoài, mắt con người trống cũng đang dí mắt sát khung kính để xem bên trong có gì. Anh với cây súng, lúng túng chuyển phía cửa. Được một lúc, James đứng. Nghe kể về chuyện, họn chuyển như không. Rồi đến, ra vào như khóa cửa. Lối người trống không phá nhà, và ít người công nhân. Chuyển bên trong trống vắng. Lối này quý và hiếm nên được chính phủ bảo vệ nghiêm ngặt.

Ngày đến vào hãng, sau khi làm thủ tục và nhận được phiếu, James đến anh đi xem khu phố. Trung tâm là giàn giáo. Mọi người giàn giáo để yên, không ai thấy bên ngoài. Dưới được hút lên bằng những ống bơm hút to và địa, thông tầng đáy, trên có giàn để đồ nhiệt kế, áp suất và dụng cụ. Chung quanh là một hàng thẳng đứng của công nhân, bắt đầu khu trung tâm để đến ra ngoài. Đây là lối đi thô, sau khi chuyển xuống Valdez được chuyển bằng tàu để đưa vào nhà máy lọc dầu trong nội địa. Ngoài những văn phòng hành chính ở khu trung tâm, James đưa anh đi xem năm dãy nhà lán ăn thông với khu chính bằng những hành lang dài. Giàn giáo có bốn ca, mọi ca một dãy gồm nhiều phòng nhỏ.

James đến anh tới dãy năm đứng vào giàn ăn. Nơi này giàn một câu lạc bộ, có phòng thể dục, hồ bơi, khu giải trí, thể thao, nhà ăn. Giàn nghề, phòng đông người. James lựa chọn và chọn thủ tục ăn. Anh liếc quanh, bắt gặp những người nhìn mình với vẻ tình nghi. Anh đưa mắt kiếm James, gặp ai họn cũng với vai chào. Họ thân mật đến để gặp như sự sống. Một người có râu mép hút hàm với phía anh hỏi. “”, tay mình nào với?”? Cửa kể nói gì, một ông già kéo James rồi tai, “ Khai thuật đi, mày làm thủ nào để nó lên đây?”? Nghe vậy, cửa bắt phá ra cười. Một tên m nhom, người trong góc phòng mai mua. “Còn gì hỏi, họn chuyển giải quyết rồi quên kể thuật nghi ngờ thôi.”? James để mắt, đưa hai tay lên trời, cười gượng. Xong, họn kéo anh tới, giải thích tình hình. “Đây là! Bill, Bob, John, Tom, Tommy,?”? Một người bắt đầu để tên, làm quen. “Đêm qua ngon không?”? Anh gật. Họn kể, hỏi mọi lên, mọi đêm đến chuyển nếm nghe sói tru. Anh nhìn ra ngoài khung kính than, “đây với ng tanh.”? Họn trả lời người đông bắt nói, cách đây mọi chuyển

d&#m có làng “kimos. Khi bu&#n, t&#i đó ch&#i. Nh&#ng nh&#, đ&#ng chăm chăm nhìn đàn bà c&#a h&#. T&#i đó ghen kinh kh&#ng. Anh ng&#c nhiên. M&#t ng&#i phía sau c&#i c&#t. “C&# lâu r&#i bi&#t, m&#t đàn bà quý h&#n m&#i lò s&#i.”? C&# b&#n nhao nhao, “Lu&#t x&# này, t&#i c&#p v&# n&#ng h&#n t&#i gi&#t ng&#i.”? C&# đám xúm c&#i hô h&#. Ông già b&#c t&#i v&# vai, “Anh mang v&#, là mang c&# gia tài theo đó, bi&#t không?”. Sau này m&#i th&#y, đa s&# đ&# gia đình &# mi&#n nam, ph&#n còn l&#i đ&#u đ&#c thân. Riêng James, t&# ngày v&# b&# đi, h&#n! v&#n &# ch&# trong căn nhà cũ.

Bu&#i chi&#u trên đ&#ng v&#, James d&#n. Đ&#ng đ&# ý nh&#ng l&#i đùa, coi h&# v&#y nh&#ng t&#t l&#m. M&#i l&#n bão, th&#ng kéo t&#i giúp mình xúc tuyết t. Th&#y anh rùng mình, h&#t h&#i liên ti&#p m&#y cái, h&#n an &#i. Ráng ch&#u khó, dành d&#m ít lâu, sau này l&#i tr&# v&#. Đ&#t nhiên gi&#ng h&#n ch&#c n&#ch. “Đàn ông c&#n ph&#i có ti&#n. Khi có ti&#n, đàn bà dù không yêu, h&# cũng không n&# xa mày.”? H&#n b&#t c&#i khan, “Chân t&#i nó c&# nh&# đ&#p trúng k&#o cao su, d&#t không đành.”? Anh làm thỉnh, tâm trí lan man nghĩ t&#i v&# James và căn nhà tr&#ng không c&#a h&#n.

T&#i v&#, v&# ng&#i tr&#c lò s&#i ch&# c&#m. Anh h&#i, su&#t ngày &# nhà làm gì? Ch&#m ch&#p nhìn ng&#n l&#a h&#i lâu, v&# nói, “Ng&#i xem sao r&#ng.”? Ngó vào trong , c&#i n&# tí tách, nh&#ng h&#t b&#i l&#a, b&#n v&#t lên cao r&#i r&#t xu&#ng. Anh quay sang, nhìn sâu vào đôi m&#t to, ng&#i bóng l&#a. Đ&#a tay qu&#t má, v&# ng&#c nhiên h&#i. “Gì v&#y? M&#t dính l&# à?”? Anh đ&#a tay gi&# ch&#t m&#t v&#, v&# la, “Khéo, ng&#i im. Sao đang r&#ng kia kìa.”? Quá khuya, ng&#n l&#a tàn. Anh vui đ&#u vào ng&#c v&# ng&# quên. Mãi g&#n sáng, chiêm bao th&#y toàn nh&#ng đ&#u giày cao gót. D&#i đ&# s&#ch tr&#n, không dính m&#t mi&#ng k&#o cao su nào.

Sáng s&#m, James g&# c&#a. H&#i lâu, anh m&#i m&# r&#i xin l&#i. V&# b&#t xem k&#, s&# m&# l&#m cho g&#u. James c&#i, t&#ng m&#t cái g&#i kê tay, có thêu hình ng&#i và thú. H&#n nói, đây là Okpik, bùa may m&#n c&#a ng&#i “kimos. V&# ch&#ng chuy&#n tay xem. Mũi thêu v&#ng v&#. Nhìn mãi m&#i ra là con chim cú, b&# cánh và đuôi tua t&#a gi&#ng m&#y nhánh x&#ng r&#ng. James gi&#i thích, đây là lo&#i chim báo đ&#ng khi th&#y g&#u. X&#a, đ&#c th&# dân th&# nh&# m&#t v&# th&#n. Th&#y v&# c&# c&#m g&#i x&#m soi, anh đ&#nh tr&# tay ch&#, nh&#ng v&# c&#n, “Thôi, c&# đ&# nhìn thành cây x&#ng r&#ng cho nó &#m. Cu&#i tháng m&#i, m&#t tr&#i th&#p, to và nh&#t. Ánh sáng y&#u, không đ&# s&#c xuyên mây. Qua gi&#a tháng m&#i m&#t, tr&#i t&#i s&#m. Ngày và đêm l&#n l&#n. Nhi&#t đ&# xu&#ng g&#n trăm đ&# âm. T&#i, n&#m n&#i ghe gió r&#t ng&#n trên mái nhà. Sáng d&#y, th&#y đ&#t th&# ra h&#i khói. Ngoài tr&#i, tuy&#t r&#i l&# t&#. T&# b&# tr&#ng xóa. C&#nh v&#t tiêu s&#. S&# s&#ng ch&# còn cô đ&#ng quanh lò s&#i. V&# ch&#ng h&#t nhìn nhau, l&#i ng&#m tr&#i. Cách m&#y tu&#n, bão &#p t&#i. Nh&#ng c&#n l&#c nh&# kh&#i t&# n&#i nào trong vũ tr&#, phẳng phẳng mu&#n xoay ng&#c đ&#a c&#u. V&# lo, c&# liên ti&#ng c&#nh b&# th&#i t&#c ra không gian nh&# con ki&#n v&#ng kh&#i qu&# cam. Anh ôm v&# tr&#n an, nh&#ng trong lòng nghĩ t&#i James. Đ&#t liên l&#c. R&#t có th&# cái máy g&#i và h&#n đã b&# vui trong tuyết t.

M&#y hôm sau bão d&#t. V&# ch&#ng dùng búa phá băng tung c&#a ra ngoài. Bên nhà James, tuy&#t

ùn thành đ̣ng. Trên mái, ng̣n khói ḷng đ̣ng không bay. Anh ḅt tay thành loa g̣i. Không có ai tṛ ḷi. Đ̣c ṃt lúc, ḅn tḥng Bill, tḥng Bob lái xe c̣n tṛ c ṭi. Sau c̣ bụi ṿt ṿ, căn nhà đ̣c kéo ra kḥi đ̣ng tuỵt đ̣ đ̣t vào ṃt ṣn tṛng ḳ. Đ̣u đó xong, ṃi tḥy James đ̣c c̣a ḅc ra.

Căn nhà ḥn tḥp và nḥ. Ṃi ḅ kéo nên bên trong đ̣ đ̣c ḷn x̣n. Hai ng̣i ḅt tay giúp James thu đ̣n. Cḥ ăn và ng̣ đ̣t ngay lò ṣi. Cụi phòng có ḳ sách. Anh ḷm đ̣i đ̣t khung hình bán thân ṃt ng̣i đàn bà ṛt đ̣p, cḥng là ṿ James. Ḥn chi, ḥn chung tình ṿy. Sách ṛt nhịu. Anh ng̣c nhiên tḥy toàn ḷi chịn tranh và cao ḅi. Ḥn c̣i phân tṛn, đ̣u có ai ̣a c̣nh ḅn gịt. Ḥn thích ḷi này cḥ vì truỵn nào cũng đ̣ng ng̣i, đ̣c ḅt ḷi. Anh kêu ṿ ḷa ṃn ṃy quỵn, xem cho vui.

Sau c̣n bão, khí ḥu đ̣t nhiên ̣m ḷi. Vài ng̣n gió Chinooks mang ḥi nóng ṭ mịn nam ṭi tḥi tan ḅt tuỵt. James ṃng ṛ, ng̣i tṛc nhà ng̣m trắng. Trắng ṃc tḥp và to, ánh sáng ḷnh, ṿa nḥ lên đã cḥc ṛi xụng chân tṛi. James ng̣a c̣, ḅt cḥc sói tru. Awhoo whoo.. whoo Âm thanh khàn đ̣c, là đà lan trên tuỵt. Anh c̣i ṛ, ḥn tru không gịng sói. Nḥng c̣i cḥa đ̣t, đã nghe ṭ xa, nḥng con sói ̣ đầu tru ḷi ṭng ḥi. Bóng trắng nḥt, tịng sói tḥng, nghe nḥ rót ṭn đ̣nh tṛi. Ṿ anh ṛng mình, hình nḥ chúng ̣ ṛt g̣n. James tṛn an, sói cḥ đáng ṣ trong truỵn c̣ thôi. Tḥt ra, chúng là gịng chó hoang, tḥng đ̣i nên hung ḥn, ban ngày lang thang tìm ṃi. Tịng tru cḥ là tịng ḅy g̣i nhau.

Nḥng ngày ngḥ, James ṛ đi săn. Đây là mùa lý ṭng. Sau c̣n bão, nḥng con thú đ̣i ḅt đ̣u ra kịm ṃi. Ḥn ḷy máy bay nḥ, đ̣a đi thám tṛc. Ṃt đ̣t hoang và ḷnh ḷm. Chân tṛi là ṃt đ̣ng cong ṇm ngay đ̣i đ̣t. James bay tḥng lên cao, nḥng anh c̣ c̣m ṭng ḥn đang nhào xụng đ̣t. Theo ḥng đ̣ng ṃt đ̣i, đã tḥy ṿnh Hudson, băng trôi tṛng nḥ ḅt xà phòng. Đ̣c ḅ, bãi đá đen ḷm cḥm. Anh ng̣c nhiên đ̣i ṃt, nḥng c̣c đá hình nḥ bịt di đ̣ng. Máy bay ṣ xụng tḥp, hóa ra là ḅy ḥi c̣u đ̣ng c̣ ngàn con. Trên c̣n, chúng lê ḷt nḥ ng̣i tàn pḥ xin ăn. James cḥ anh phân bịt, ḷi ḥi c̣u vùng này có ḷ mũi tròn nḥ hai nút khoén. Gịng ḥi ṣ có hai tai và chịc mào nḥ x̣u trên đ̣u. Còn ḥi mã có nanh, ṃm nḥ ng̣m dao g̣m. Gị! a đ̣ng, tḥng cḥp và tḥng gịng, chúng ṛ nhau vào ṿnh Hudson trú gió và sanh ṇ trên các ṭng băng trôi. Ḥi c̣u con ṛt đ̣p, lông ngà, trông nḥ ṃt núi bông ṣa. Tḥ sẵn, và ḷu g̣u tṛng cũng tranh nhau ṭi kịm ḷi này.

X̣ chịu, James ḥ cánh thăm làng “kimos. Cḥa xụng, ḥn đã đ̣n, pḥi g̣i ḥ là ng̣i Inuit. “kimos là danh ṭ c̣, có nghĩa gịng dân man di, ăn tḥt ṣng. Làng nghèo và tḥa. Đa ṣ nhà ḅng g̣ ṃng manh. Anh nhìn quanh tìm, nghe nói gịng ng̣i này ̣ trong nhà igloo ḅng ṇc đá. James đ̣p vai anh, c̣i ṛ. Đó là tḥi x̣a. Và ḥ cũng cḥ dùng ṭm trong khi săn hay cḥ lúc c̣t nhà chính. Ḅy gị, đ̣ cho các tay thám hịm dùng cḥp hình. Khi ṿ anh ḅo,

đi hết làng không có một người nào coi đũa. Họ nếm thử rồi ngạc nhiên, đàn ông xé đó cho cả con gái đem đang, nhận thấy là đồ xa xỉ.

James mới mua một củ khoai tây, nhưng lại đi săn gà về nhà. Họ nếm thử khoai, rồi câu, một lát sau, cái búa, chiếc đèn bão, tất cả, và lon thịt gà làm mới. Tất cả, đi thẳng hàng ngang bên đường, trăm người rồi đi ngang qua. Họ ăn cá bằng cách đặt lên trên bàn, một người rồi một người. Chỉ chờ sau bảy giờ không đi ngủ, họ lại đi ngủ khác. Chờ đợi nửa buổi, chiếc lon bị dìm xuống nước. Thấy họ nóng tính, anh phát bực. “Cá cá gì ngon như chó, phải kiên nhẫn mới được.”? Nghe vậy, họ quay phớt lờ, trở về nhà. “Ai chờ vậy?”? Rồi phân bua, “Nó đang chờ tao, đâu phải tao chờ nó.”? Thấy anh kinh ngạc, họ không. Họ lại nói, “đây vậy ngon tanh. Hằng ngày, chờ đợi một củ khoai tây trong năm củ nên ít nhân công. Buồn thì nói chuyện, ừ cũng phát mệt. Vào lúc đó, hai vị khách tình cờ quen với một nhóm thám hiểm thuộc Nha Động Địa. Tình bạn giữa họ rất đẹp. Một tháng sau hết công tác, họ ra về. Đợi vài tuần, thấy Bryan trong bữa tiệc trở về, họ lại, họ trở về nhà. Anh cảm thấy, “Bây giờ họ muốn mua một cái này à?”? James thấy dài, “Không. Nó lại kêu với tao mua nó.”? Họ nhún vai, cảm thấy khó, “Thật đáng thất vọng?”? Rồi chậm rãi, rút một hơi dài. “Đàn bà, thấy được thích nghe những lời như thế này.”? Anh thấy mệt, “Sau này họ hạnh phúc không?”? Họ không khi, “ừ, cũng được một tháng.”? Xong, trở lại vui vẻ, “Giờ, con với tao cũng đang chờ người ta mua nó.”? Anh thấy dài, khuyên. “Vậy, mày cảm thấy khác đi. Sống một mình buồn lắm.”? Họ cảm thấy ngại, “Đàn bà xấu, tao không muốn nhìn. Còn đâu đó đẹp, lại không muốn cho mình tao nhìn nó.”? Anh nghe vậy, khoe. “Đàn bà xấu, tao thì đẹp hơn nhiều.”? Rồi họ nói, “mới thấy một người phụ nữ Tô Tô, Thiệu Phụng Nam Xương. Họ nhìn người tai nghe, mới há miệng nói con cá mới phải là câu.”

Sáng, với đem cá ra xem, rồi phân, cảm thấy, nói rằng đâu mà khó. James nói, “đây người ta phải gió. Xong rồi, phải để ý, họ nghe tiếng cú thì đem củ, kéo gấu ăn hết cá. Chỉ có một, ngoài sân không còn một con. Với bạn, thấy sói thì lại không dám đi. Anh thấy, công việc ngày một sạch. James cảm thấy, chờ đợi bao giờ họ thấy ai như vậy. Chuyện thì làm họ vui. Ngày hôm sau gom một cây đi đóng ngay một hàng sào treo cá. Với trông thấy khen, “Thật đáng thất vọng. Trông, tôi chỉ ghét anh hay nghe lời họ nói.”

Đi câu hoài đâm chán. Có hôm mới bắt được, với cảm. “Ngày nào cũng ăn cá, rồi rồi tôi cũng bị mất vị.”? Nghe vậy, James rồi đi xa săn cá. Họ tán, lòng cá đẹp, đẹp và quý hiếm. Da cá có hai lớp: lớp ngoài phủ lông trắng dài, xốp và đẹp, không thấm nước; lớp trong dày và chặt như lụa, áo lót, đẹp hơn lớp ngoài và giòn. Họ đem ra một bữa tiệc. Bữa tiệc gì ngon cái kỳ, trên có hàng hai lớp sào có răng cá và một vòng tròn. Móc thịt gà, rồi treo đầu đó, rồi cá thì treo bên. Cách mua thịt, chỉ việc gọi xác cá cho người ngoài trả. Anh thấy xe trượt tuyết, theo họ đi khắp nơi. Cá đáng ngon, đẹp như. Mũi và tai họ, một xéo, đuôi xù. Lông trắng nằm trên tuyết, rất khó thấy. Xem việc đó, nhưng không nhìn thấy. Cá tinh lắm, mua một, phải ngu! ý trạng mới thấy tự nhiên. Bữa tiệc, nhưng bắt được sói, chim chóc như ptarmigan là sự thật. Đơn giản, anh họ nói, xem trò cá vào bữa tiệc như củ khoai tây. Thấy ra, đi săn chó săn bắt



đồng. Tôi không thấy trắng cây cỏ, con ngựa tôi đi mất tăm, đi càng xa mà càng thấy vắng.

Cuối đông, lạnh dãi dải trăm dặm. Trời trong như tờ, mây xuống thấp như tan vào đất. Bên ngoài, tuyết trắng xóa. Mất hết trời, đông cứng thành khối nhám thớ như ngọc. Xa xa, tiếng gió gào thét trên không. Tôi nghe, nghe như tiếng kêu rên cùng đất. Quanh nhà, tuyết tủa thành đồng, gió cuốn như núi non hiên ngang. Mọi tháng cuối, bão tuyết ập. Những ngày gió Williwaws trên cao phủ xuống hàng loạt như công.

Tuần nghỉ, gặp thời tiết xấu, anh nhóm nhà xem phim. Những câu truyện hài khiến anh cười bò, quay sang thấy mặt vợ dần dần. Hai, ba giờ. “Cười gì nữa? Tôi đã xem cả trăm lần rồi.” Anh ngừng bắt chuyện, đợi người bảo vệ đi Fairbanks thôi. James rồi, nên xem hai Yukon Quest. Đó là cuộc thi chó kéo xe tới Fairbanks dọc theo sông Yukon đến thành phố Whitehorse. Đoán được quãng dài mấy ngàn dặm. Giá trị thưởng là năm triệu ngàn dollars. Chính quyền đưa phần thưởng và giải thưởng nhân cũng thưởng cho người trò vui để giữ chân người.

Khi tới Fairbanks, cuộc thi đã bắt đầu sôi nổi. Đám đông ồn ào, chỉ còn tiếng nhạc om sòm, rồi rồi. James chạy dọc theo sông Yukon. Lòng sông như khúc đóng băng, liên tục mất đất. Cách sông không xa, thấy có làng North Pole. Gần làng là tiếng ông già Noel mất mây trời sấm, tiếng dài chân ngựa, vác cái túi đựng đồ bị gió đánh phồng phồng sau lưng. Vợ ngắm ngựa hai lâu thấy dài, “Hai như tôi cả trông Santa Clause tới bằng đem quà tới tặng. Giá mới thấy, ông còn tới hơn mấy trăm nghìn. Tháng tới đất bão. Sang tháng năm mất trời mới mới như trông như sắp rồi. Những vàng như tờ, héo úa, như và loãng trong mây. Đêm ngủ yên. Những người tuy tới bắt đầu tan. Đất loáng nhìn xa như mặt hồ yên. Vài người đất xấu, nháo nháo lập bôn, bên dưới va! ^~n chửa tan hết đất. Tháng sáu, mất trời rồi rồi chiêu xuân. Những có màu hoàng hôn, buổi như buổi chiều tà. Những loài cây cỏ bắt đầu mới. Nhanh như tờ là loài rêu Caribou, trong ngày, xấu và như như miêng xà phòng. Xen giữa là loài cừu tai hùm, lá tròn như tai gấu. Tháng bảy là mùa hoa nở. Toàn loài hoa thân lùn, những như là Tundra, cánh mỏng và nhẵn, màu đỏ chói. Có loài vàng tươi như Poppy, hoa tím như Dwarf Rhododendron.

Mùa xuân, mùa đi săn. Những đàn bò rừng, hươu, nai, nhím, thỏ rừng taiga kéo ra kiếm mồi. Trên trời, tiếng đàn ngựa, le le, chim biển cũng kéo vào xây tổ, đẻ con. Anh chờ đợi, phải săn thêm cáo để may áo ấm cho vợ. Rồi James, hơn cả người. Mùa xuân tuyết tan. Cáo rừng lông, thay bằng lông màu xám. Hơn bảy xe truck chở anh đi khắp cánh đồng. Có những miêng hàng phố, trên đỉnh như sợi lông trong như bông. James an ủi, hãy đợi mùa tới. Vợ, giờ đang mùa sinh sản. Đám cáo mới đẻ vào mùa đẻ, nên cáo rừng cũng ít ra ngoài.

Thầy anh v, v v t cu n sách, v t ô m ch m r i r i n c m t. V nói, h i James, h n b o anh ra ngoài c ngày l i không mang súng, đâm s t ru t. C m đ ng, nh ng lúng túng không nói

điều gì, anh ngó ngó ngó u vu t t ng l n tóc m m c a v . H i lâu, ch t th y cu n sách b quăng góc nhà, anh h i c u hòa. “Đang xem cu n gì v y?” V đáp, “Normandy, ngày dài nh t.”? R i l m sách c t, “M n bên James lâu r i. M ra, nh ng có đ c đ c ch nào đâu.”? Anh c i, “Đ c đi, truy n này hay l m.”? V nh n mũi, v ch e. “Ch cái t a, cũng bi t tác gì nói xam.”? Xong, đùa nh th t. “Ngày hôm nay m i là ngày dài nh t đó.”? Anh c ng trán v , g ng m t tr ng m n ch t t i s m. Nhìn trong m t, hình nh trắng sao cũng t t.

Thoáng đó, mùa xuân qua r t mau. M i hôm tr c c còn xanh, hôm sau đã ng m u đ ng l c. Có nh ng n hoa ch a n đã tàn vì s ng giá. Bu i chi u, tr i không m t v n mây, xanh và cao vôi v i. Ba ng i ng i ng m t ng đàn chim v cánh xuôi nam. Th y m t lo i lông tr ng, m dài, mình thon nh h c, du i bay r t đ p. James ch , đó là chim Arctic terns, loài bay xa nh t. Chúng di chuy n gi a hai đ u qu đ t. Mùa xuân lên b c, đông v l i xuôi nam. Anh ng c nhiên, “Bay xa v y ch ng l chúng không tìm ra n i nào khác đ s ng ?”? James l c đ u. V ng m chim bùi ngùi, “Chúng tôi cũng gi ng loài di đ i u, đi kh p n i v n ch a th y đâu là nhà.”

Su t ngày James c ch c l i than, sao đông năm nay đ n s m. Nh ng tuy t m i vài b a, đã th y h n huyết sáo ngoài sân đ p hình ng i tuy t. V anh ra xem, nhìn hoài cũng không th y gi ng snowman. H n đ c chí khoe, đây chính là ng i đàn bà ch ch ng trong truy n c Vi t Nam. Thì ra, h n thích Nàng Tô Th . Ch c i, ph h n cào thêm tuy t. Lúc g n xong, nh s c nh ra, h n ng ng đ u. “ , tôi quên h i, sau đó ng i ch ng ra sao?”? Ch ng ng i h i lâu, “Không bi t n a. Có th ng i ch ng l i l y v sinh con. Chuy n th ng tình, nên không ai nh c t i.”? Nghe v y, t nhiên James đ ng lên, l m x ng b vào nhà.

M t tu n sau, có máy bay b th . C hăng m ng nh ong v t . Th m y tháng đ n đ c m t ngày. Anh cũng chui m t góc, c n th n g nh ng bì th b n c nh có nh ng đ u g ch xiên m u xanh đ . Nh ng lá th kê c u t bên nhà gi m i t i. Nhìn nét ch ngu ch ngo c, anh th y ra c ch n quê x a. Th vi t, mùa lũ v ng p tr ng cánh đ ng. Bao ru ng v n nhà c a đ u trôi theo dòng n c. G p gi y l i, anh nghe nh có ti ng ng i l c gi ng g i nhau. Anh b vi c ra v . Đôi chân n ng nh ai chôn vào đ t.

V a v t i li n kê v ra bàn. Ch a nghe h t v đã gi t mình gi y n y. Đem ti n cho nhi u nh v y, bi t bao gi mình tr v đ c. L i ph i đ i năm sau. Mà ch c gì năm sau yên n? C đêm v trum m n, v a khóc, v a k . “Bao l t x nào cũng p vào tôi.”

M t bu i tr a, v anh ng i ng m m y dây sào treo cá tr ng tr n, v bu n xo. James đi ngang, th y v y đ ng l i h i. Không bi t gi i thích sao cho h n hi u, h i lâu m i than. “B c Bể

Đỉnh không có nước, vậy mà tôi cứ thấy trông tránh như người đi biển.”? Nói xong, tôi ngó lên trời. “Bây giờ, chắc chắc được thấy mặt trời ngay dưới đầu, và thêm nhìn màu xanh cây cỏ?”? James thấy dài. Lần đầu tiên nghe hỏi như thế, “Còn tôi người còi, bạn mới thắng bóng đá quen. Giờ người người đi biển lâu ngày, giờ lên bờ chắc sẽ say đất?”? Và, cậu ỉu rít hỏi, “Có thể khi thấy mặt người dưới bóng thì tôi là ai?”? Rồi người người hỏi, “Nếu u trỏ, không biết bà cháu giúp tôi không?”

Sau mấy tuần tuyển rỗi, mới đến trại người màu bằng giá. Anh gom một bó cây cũ ra ngoài. Theo kinh nghiệm, giờ là lúc lũ cáo xông ra kiếm mồi. Chợt nhớ tôi là lần đầu theo James đi săn, trong bóng hời hợt. Cậu tôi sau mấy tuần tuyển, người con thú đang ghim mặt mình. Cái khó bây giờ không phải vì săn bắt mà là thuyết phục sao cho vào chuồng này. Anh nhúm mày, thở ra. Đàn bà thích người, tôi dễ tiêu lòng. Người ít lâu, anh sẽ may cho vào mặt bó áo quý, đẹp, và mềm nhũn. Chắc vào cảm động lắm.

Tuần sau, anh người nhiên khi thăm bệnh. Họu như cái nào cũng có cáo. Lông chúng óng ánh, đẹp hơn màu của tuyển. Anh mừng rỡ, chợt xác cáo lên sled rồi vào nhà. Không may, xe trượt qua lớp băng mỏng, mặt càng sled bị sụp xuống cái hố đất. Anh bị chiếc skimobiles, xuống khiêng chiếc sled lên. Khi đẩy xe qua, anh trông rõ bên dưới. Đó là mặt cái hang nhỏ. Anh lom lom nhìn vào. Mặt đám cáo con cũng đang lảng vảng ra cửa. Có con vào a thấy anh đã vào trại vào. Hình như không có cáo nào trong hang.

Trên đường vào, anh cũng người xưa hình như bệnh cáo như đang chờ đợi. Và tôi trấn an, chắc chắc cha mẹ chúng không có trong đám trên xe. Cái hang cáo hơi xa chỗ anh đến bệnh. Vào tới nhà, không thấy vào. Chạy qua bên James, cửa đóng kín. Trên có người mặt miêng giờ đến tên anh. Người nhiên, mở ra xem, trong vòm vòm có mấy chữ. “Chúng tôi chân thành xin lỗi. Phía dưới là: James Barrett và Di Nguyen.”?

Khi anh trở vào, cái nhà hôm nay là học. Trong lò, cậu vào còn âm ỉ. Đầu choáng váng như bị va vào đá, anh người bắt xuống thềm, chân tay rã rời. Lát sau, mới với lấy cây nến. Ngọn lửa bùng sáng. Anh nhìn cậu cháy, tâm trí hoang mang. Người hình như rời rạc quá khó chịu quay vào. Nhắm mắt vào nhau, có đôi vào thoáng qua đã tắt ngúm. Tim nhói từng cơn, mặt cay sè. Anh với tay lấy chai rượu, nước từng người. Có rượu, mới ý nghĩ bắt đầu trấn tu. Người không niệm niệm sâu trong tim thấy sự sống duy. Trong đó Di vui tươi, hoạt bát và sống động giữa đám bóng bè. Chợt khi lên đây Di thấy động và là bóng người.

Quá nửa khuya, rượu uống, lửa cũng tàn. Anh ném bó cây chai, rồi nhào người xuống

th& m. Trong c& n say, anh th&y mình nh& h&ng, b&ng b&nh l& l&ng trên mây. Khi nhìn xu&ng, m&i v&t bên d& i đã chìm trong tuy&t. Đang chăm chú tìm, thành l&nh tuy&t b&ng tan. R&i n& c d&ng, nhà c&a, ng& i v&t đ&u trôi theo c& n l&ũ. Ch&t nghe v&ng v&ng có ti&ng ng&ng& i i i g&i nhau. Anh ngoái đ&u nhìn l& i. M&t con h&i âu d&nh đ&y đ&u đang l&p ng&p l&i theo, đôi m&t nó bu&n thiu, nh& th& không bao gi& còn quay v& b&i n.